

Số: 06/QĐ-BVĐK

Triệu Sơn, ngày 05 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công khai dự toán thu, chi nguồn NSNN năm 2021 của Bệnh viện
đa khoa huyện Triệu Sơn**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo số 6906/STC-TB ngày 25/12/2020 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính kế toán,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 tới toàn thể cán bộ công nhân viên chức, người lao động của đơn vị (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tài Chính - Kế Toán và các khoa, phòng và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận: *Đ*

-Sở Tài Chính; (BC)

-Như điều 3;

-Lưu VT;

GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN
ĐA KHOA
HUYỆN
TRIỆU SƠN
Nguyễn Ngọc Hân

Số: 06/QĐ-BVĐK

Triệu Sơn, ngày 05 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v công khai dự toán thu, chi nguồn NSNN năm 2021 của Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông báo số 6906/STC-TB ngày 25/12/2020 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính kế toán,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 tới toàn thể cán bộ công nhân viên chức, người lao động của đơn vị (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tài Chính - Kế Toán và các khoa, phòng và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận: *Đ*

-Sở Tài Chính; (BC)

-Như điều 3;

-Lưu VT;

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Hân

CÔNG KHAI DỰ TOÁN NĂM 2021

(Ban hành kèm theo quyết định số 06/QĐ-BVĐK ngày 05/01/2021 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Triệu Sơn)

ĐVT : Triệu đồng

Loại	Khoản	Mục	Tiêu mục	Nội Dung	Tổng Cộng
				I. Các chỉ tiêu KT	
				Biên chế được giao	25
				Biên chế có mặt	197
				Lao động hợp đồng theo ND 68	11
				Số giường bệnh kế hoạch	160
				Số giường bệnh tự chủ	140
				II. Tổng số thu, chi, nộp NS	
				1. Tổng số thu dịch vụ y tế	73.398
				Số thu dịch vụ y tế	73.398
				2. Số thu dịch vụ y tế nộp NSNN	0
				3. Chi từ nguồn thu dịch vụ y tế	73.398
130	132			Chi sự nghiệp y tế	73.398
				Chi tiền lương, tiền công, chi khác cho nhân viên	30.000
				Chi vật tư, công cụ, dịch vụ đã sử dụng	38.000
				Chi khác	5.398
				III. Dự toán chi ngân sách nhà nước	8.000
130	132			Chi sự nghiệp y tế	8.000
				1.1 Kinh phí chi hoạt động thường xuyên	8.000
		6000		Tiền lương	2.023
			6001	Lương ngạch, bậc theo quỹ lương được duyệt	2.023
		6100		Mục 6100- Phụ cấp lương	1.539
			6101	Phụ cấp chức vụ	199
			6107	Phụ cấp độc hại nguy hiểm	60
			6105	Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	150
			6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	850
			6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	15
			6114	Phụ cấp trực	230

Loại	Khoản	Mục	Tiêu mục	Nội Dung	Tổng Cộng
			6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung	35
		6200		Tiền thưởng	118
			6201	Thưởng thường xuyên	118
		6300		Các khoản đóng góp	910
			6301	Bảo hiểm xã hội	650
			6302	Bảo hiểm y tế	120
			6303	Kinh phí công đoàn	70
			6304	Bảo hiểm thất nghiệp	70
		6500		Thanh toán dịch vụ công cộng	2.100
			6501	Tiền điện	1.100
			6503	Tiền nhiên liệu	60
			6504	Tiền vệ sinh, môi trường	940
		6550		Vật tư văn phòng	344
			6551	Văn phòng phẩm	184
			6552	Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng	100
			6599	Vật tư văn phòng khác	60
		6600		Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	190
			6601	Cước phí điện thoại(không bao gồm khoản điện thoại); thuê bao đường điện thoại; fax	15
			6603	Cước phí bưu chính	10
			6605	Thuê bao kênh vệ tinh, thuê bao cáp truyền hình; cước phí Internet; thuê đường truyền mạng	20
			6606	Tuyên truyền, quảng cáo	130
			6608	Phim ảnh, ấn phẩm truyền thông; sách, báo, tạp chí thư viện	10
			6618	Khoản điện thoại	5
		6700		Công tác phí	210
			6701	Tiền vé máy bay, tàu xe	30
			6702	Phụ cấp công tác phí	60
			6703	Tiền thuê phòng ngủ	50
			6704	Khoản công tác phí	70
		6750		Chi phí thuê mướn	30
			6799	Chi phí thuê mướn khác	30
		6900		Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	250

Loại	Khoản	Mục	Tiêu mục	Nội Dung	Tổng Cộng
			6907	Nhà cửa	100
			6913	Tài sản và thiết bị văn phòng	150
		7000		Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	95
			7004	Đồng phục, trang phục; bảo hộ lao động	45
			7017	Chi khoán thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học	50
		7050		Mua sắm tài sản vô hình	55
			7053	Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin	55
		7850		Chi cho công tác Đảng ở tổ chức Đảng cơ sở và các cấp trên cơ sở, các đơn vị hành chính, sự nghiệp	60
			7854	Chi thanh toán các dịch vụ công cộng, vật tư văn phòng, thông tin tuyên truyền, liên lạc; chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác Đảng, các chi phí Đảng vụ khác và phụ cấp cấp ủy	60
		7750		Chi khác	76
			7761	Chi tiếp khách	30
			7799	Chi khác	46

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(ký, họ tên)


Lê Đình Hùng

Ngày 05 tháng 01 năm 2021

GIÁM ĐỐC
(ký, họ tên, đóng dấu)


Nguyễn Ngọc Hân

